

Bình giảng đoạn thơ thứ 3 bài Việt Bắc - Văn mẫu lớp 12

Tham khảo tuyển chọn những bài văn hay chủ đề Bình giảng đoạn thơ thứ 3 bài Việt Bắc dành cho học sinh lớp 12.

Đề bài: Bình giảng đoạn thơ sau trong bài "Việt Bắc" của Tố Hữu:

... "Minh đi, có nhớ những ngày

(...) Hắt hiu lau xám, đậm đà lòng son"...

Bài làm:

Bài phân tích hay nhất của học sinh lớp 12 THPT Nguyễn Huệ:

Nhắc đến Tố Hữu thì ai cũng biết ông là một trong những nhà thơ trữ tình cách mạng hàng đầu của nền văn học Việt Nam. Thơ Tố Hữu là tiếng thơ của lẽ sống lớn, tình cảm lớn, niềm vui lớn của con người Cách mạng và cuộc sống cách mạng. Bài Việt Bắc là đỉnh cao trong sự nghiệp sáng tác thơ của Tố Hữu nói riêng, của thơ kháng chiến chống Pháp nói chung. Có thể nói, Việt Bắc là khúc tình ca và cũng là khúc hùng ca, thể hiện ân tình sâu nặng, thủy chung của nhà thơ đối với căn cứ địa Cách Mạng cả nước. Điều này càng được khắc họa rõ nét hơn trong khổ thơ:

Minh đi, có nhớ những ngày

.....

Tân Trào, Hồng Thái, mái đình, cây đa?

Việt Bắc là tác phẩm trường thiên, dài 150 dòng, được Tố Hữu viết vào tháng 10/1954 khi Trung ương Đảng và chính phủ, Bác Hồ và cán bộ từ giã Thủ đô gió ngàn để về với Thủ đô hoa vàng nắng Ba Đình. Bao trùm đoạn thơ là một niềm hoài niệm nhớ thương về những năm tháng ở chiến khu Việt Bắc, là nỗi nhớ da diết, tâm trạng băng khuâng, lưu luyến của kẻ ở người đi người miền ngược và người đi kháng chiến.

Mở đầu đoạn thothứ ba là hàng loạt câu hỏi rất ngọt ngào:

Minh đi, có nhớ những ngày

Mưa nguồn suối lũ, những mây cùng mù

Minh về, có nhớ chiến khu

Miếng cơm chấm muối, mối thù nặng vai

Ở khổ thơ, xuất hiện một loạt cụm từ có nhớ, điều này gợi cho ta cảm nhận được tâm trạng của người ở lại một tâm trạng quan tâm, lo lắng không biết: cán bộ về xuôi, cán bộ có còn nhớ chiến khu Việt Bắc nữa không? Để cho Việt Bắc hỏi là vì nhà thơ muốn khơi

Bình giảng đoạn thơ thứ 3 bài Việt Bắc - Văn mẫu lớp 12

gợi lại những ngày kháng chiến gian khổ. Nhớ thiên nhiên Việt Bắc mưa nguồn suối lũ, những mây cùng mù, câu thơ đã đặc tả được cảnh thiên nhiên hoang sơ, thời tiết khắc nghiệt nơi núi rừng Việt Bắc, tuy khung cảnh có chút ảm đạm nhưng vẫn mang đậm chất trữ tình, thơ mộng, phóng khoáng và hùng vĩ. Ngoài việc phải đối mặt với sự khắc nghiệt, khó khăn của thiên nhiên, mình và ta còn phải đối diện với cuộc sống thiếu thốn, đầy gian khổ miếng cơm chấm muối. Hình ảnh hoán dụ mỗi thù nặng vai, gợi liên tưởng đến mỗi thù sâu nặng của nhân dân đối với những kẻ cướp nước, những kẻ bán tâm bán nước ta cho giặc. Đồng thời còn là lời nhắc nhở kín đáo của người ở lại về một thời rất đổi tự hào, mình và ta đã cùng sát cánh bên nhau, cùng nhau tiêu diệt kẻ thù chung, giành lại độc lập tự do và đem đến cho nhân dân cuộc sống hạnh phúc, ấm no. Nghệ thuật tiêu đối kết hợp với cách ngắt nhịp 2/2/2 - 4/4 đều đặn khiến cho câu thơ trở nên nhịp nhàng, cân đối, lời thơ càng thêm tha thiết.

Tiếp mạch cảm xúc, vẫn là những lời hỏi của Việt Bắc nhưng ẩn chứa trong vần thơ lại là lời bộc bạch tâm sự của người ở lại, bày tỏ tình cảm lưu luyến với cán bộ về xuôi:

Mình về, rừng núi nhớ ai

Trám bùi để rụng, măng mai để già

Tố Hữu đã sử dụng biện pháp hoán dụ rừng núi nhớ ai rừng núi chính là hình ảnh người ở lại, còn đại từ ai là chỉ người cán bộ về xuôi nhằm nhấn mạnh tình cảm thắm thiết và nỗi nhớ da diết của nhân dân Việt Bắc đối với những người kháng chiến, với Đảng và chính phủ Thiên nhiên và con người Việt Bắc nhớ cán bộ về xuôi nhiều đến mức trám bùi để rụng, măng mai để già. Trám bùi và măng mai là hai món ăn thường nhật của bộ đội, của cán bộ kháng chiến; đồng thời cũng là đặc sản của thiên nhiên Việt Bắc. Mình về khiến núi rừng Việt Bắc bỗng trở nên trống vắng, buồn bã đến lạ thường, ngay cả khi trám bùi, măng mai mà cũng không ai thu hái. Người ở lại đã bộc lộ tình cảm của mình thật chân thành và tha thiết.

Nhân dân Việt Bắc vẫn tiếp tục hỏi, nhưng ở đoạn thơ này lời hỏi được nhấn mạnh hơn, thể hiện cụ thể và rõ ràng hơn: cán bộ về xuôi có nhớ cảnh vật Việt Bắc, con người Việt Bắc, nhớ những năm tháng cùng nhau kháng chiến hay không?

Mình đi, có nhớ những nhà

Hắt hiu lau xám, đậm đà lòng son

Mình về, có nhớ núi non

Nhớ khi kháng Nhật, thuở còn Việt Minh.

Bình giảng đoạn thơ thứ 3 bài Việt Bắc - Văn mẫu lớp 12

Cụm từ nhớ những nhà biện pháp hoán dụ - gọi cho ta cảm nhận được tâm trạng lo lắng không biết rằng: Cán bộ có nhớ những người dân Việt Bắc hay không? Chứ nhân dân Việt Bắc nhớ cán bộ nhiều lắm, nhớ đến nỗi hắt hiu lau xám. Từ láy hắt hiu kết hợp với hình ảnh đặc trưng của thiên nhiên Việt Bắc lau xám càng làm nổi bật hơn khung cảnh hoang vắng, đơn sơ, im lặng nơi núi rừng. Nhưng đối lập với khung cảnh ấy là tấm lòng son, tấm lòng ấm áp và chân thành của con người Việt Bắc. Ngoài ra, nhân dân Việt Bắc còn muốn biết thêm rằng: Cán bộ về xuôi có nhớ núi non, nhớ thiên nhiên Việt Bắc hùng vĩ hay không? Có nhớ khoảng thời gian cùng nhau kháng Nhật, thử còn làm Việt Minh hay không? Chính nghĩa tình của đồng bào Việt Bắc đối với bộ đội, với cách mạng; sự đồng cảm cùng san sẻ mọi gian khổ, niềm vui, cùng gánh vác nhiệm vụ nặng nề, khó khăn làm cho Việt Bắc quê hương của Cách Mạng, cội nguồn nuôi dưỡng cho Cách Mạng càng thêm ngời sáng trong tâm trí nhà thơ nói riêng và trong lòng người đọc nói chung.

Kết lại đoạn thơ là nỗi nhớ về những địa danh lịch sử:

Mình đi, mình có nhớ mình

Tân Trào, Hồng Thái, mái đình, cây đa.

Chỉ với hai câu thơ, nhưng tác giả đã gửi gắm rất nhiều tình cảm, ẩn chứa rất nhiều điều; đặc biệt là ở câu thơ sáu chữ có đến ba từ mình quyện vào nhau nghe thật tha thiết và chân thành. Từ mình thứ nhất và thứ hai được dùng để chỉ người cán bộ về xuôi, còn từ mình thứ ba ta có thể hiểu theo nhiều cách. Nếu hiểu theo nghĩa rộng, mình là Việt Bắc đại từ nhân xưng ngôi thứ hai thì câu thơ mang hàm ý: Cán bộ về xuôi, về Hà Nội không biết cán bộ có còn nhớ đến nhân dân Việt Bắc, nhớ đến người ở lại không? Ở nghĩa hẹp hơn, mình chính là cán bộ về xuôi đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất khiến cho câu thơ được hiểu theo một nghĩa khác: Cán bộ về xuôi, cán bộ có nhớ chính mình hay không? Có còn nhớ đến quá khứ của bản thân, nhớ những năm tháng chiến đấu gian khổ vì lí tưởng cao đẹp, vì độc lập tự do của dân tộc hay không? Với cách hiểu thứ hai này, người ở lại đã đặt ra một vấn đề có tính thời sự, sợ rằng mọi người sẽ ngủ quên trên chiến thắng, quên đi quá khứ hào hùng của mình, thậm chí sẽ phản bội lại lí tưởng cao đẹp của bản thân. Nhà thơ Tố Hữu đã hình dung trước được diễn biến tâm lý của con người sau chiến thắng, đây quả là câu thơ mang tính trừu tượng và triết lý sâu sắc.

Ở câu thơ cuối trong khổ ba, người ở lại nhắc đến hai địa danh nổi tiếng gắn liền với hai sự kiện quan trọng đã từng diễn ra ở Việt Bắc. Địa điểm thứ nhất: sự kiện cây đa Tân Trào (12/1944), đây là nơi đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân làm lễ xuất phát, lúc đầu chỉ với mấy chục thành viên nhưng sau đó trở thành đội quân Việt Nam, lực lượng chủ chốt đã làm nên chiến thắng ngày hôm nay. Còn địa điểm thứ hai là tại đình Hồng Thái, nơi Bác đã chủ trì cuộc họp (8/1945) quyết định làm cuộc Cách mạng Tháng Tám; chính nhờ quyết định sáng suốt này mà cuộc kháng chiến chống Pháp đã thành công vang dội, có thể giành lại độc lập tự do cho nước nhà. Tố Hữu lồng hai địa danh lịch

Bình giảng đoạn thơ thứ 3 bài Việt Bắc - Văn mẫu lớp 12

sử vào trong câu thơ nhằm nhấn mạnh câu hỏi của người ở lại, đồng thời còn là lời nhắc nhở nhẹ nhàng: Không biết rằng cán bộ về xuôi có còn nhớ rằng Việt Bắc chính là cái nôi của Cách mạng, là nguồn nuôi dưỡng Cách Mạng hay không? Và liệu rằng cán bộ về xuôi có còn thủy chung, gắn bó với Việt Bắc như xưa không hay là đã thay lòng đổi dạ ?

Chỉ với 12 câu thơ trong khổ 3 của bài Việt Bắc, Tố Hữu đã đưa ta vào thế giới của hoài niệm và kỉ niệm, vào một thế giới êm ái, ngọt ngào, du dương của tình nghĩa Cách Mạng. Cái hay nhất trong khổ thơ chính là Tố Hữu đã sử dụng rất khéo léo và đặc sắc hai cụm từ đối lập mình đi mình về. Thông thường, đi và về là chỉ hai hướng trái ngược nhau, nhưng ở trong khổ thơ này thì mình đi mình về đều chỉ một hướng là về xuôi, về Hà Nội. Với lối điệp cấu trúc kết hợp nhịp thơ 2/2/2 - 4/4 đều đặn, khiến cho âm điệu thơ trở nên nhịp nhàng, cân xứng giống như nhịp chèo của vồng đong đưa, rất phù hợp với phong cách thơ trữ tình chính trị của Tố Hữu.

Giọng thơ tâm tình ngọt ngào tha thiết và nghệ thuật biểu hiện giàu tính dân tộc của Tố Hữu đã góp phần tạo nên sự thành công cho bài Việt Bắc. Những chi tiết về ánh sáng và tình người, từ miếng cơm chấm muối, trám bùi, măng mai, mái nhà hắt hiu lau xám đến mối thù hai vai chung gánh, những tấm lòng son sẽ không bao giờ phai nhạt, sẽ sống mãi trong lòng nhà thơ và trong tâm trí của người dân Việt Bắc, của những cán bộ về xuôi.

Bài bình giảng đoạn thơ thứ 3 Việt Bắc ngắn gọn nhất

"Trên đường ta về lại thủ đô

Cờ đỏ bay quanh tóc bạc Bác Hồ"

(Ta đi tới)

Sau hơn ba ngàn ngày khói lửa, thủ đô Hà Nội và miền Bắc hoàn toàn giải phóng (10 – 1954). Bài thơ "Việt Bắc" của Tố Hữu ra đời trong bối cảnh lịch sử hào hùng và vẻ vang ấy. Mang tâm vóc một trường ca, với 150 câu thơ lục bát, bài thơ ca ngợi mối tình Việt Bắc, những kỉ niệm sâu sắc cảm động của người cán bộ kháng chiến đối với Việt Bắc với bao ân tình thủy chung "15 năm ấy thiết tha mặn nồng".

Phần mở đầu bài "Việt Bắc" gồm có 20 câu thơ, là lời đưa tiễn của kẻ ở lại đối với người về, của "ta" đối với "mình". Đoạn thơ 8 câu dưới đây (từ câu 9 đến câu 16) nằm trong phần mở đầu bài thơ "Việt Bắc":

... *"Mình đi, có nhớ những ngày*

...

Hắt hiu lau xám, đậm đà lòng son"...

Bình giảng đoạn thơ thứ 3 bài Việt Bắc - Văn mẫu lớp 12

Đoạn thơ đầy ắp kỉ niệm về Việt Bắc, "Quê hương cách mạng dựng nên Cộng hòa", mà "ta" hỏi "mình đi, có nhớ". Hai chủ thể trữ tình, là người ở lại, là đồng bào Việt Bắc, là cô gái Việt Bắc, đang hát lời tiếng đưa "thiết tha bên cồn". "Mình" cũng là một chủ thể trữ tình phiếm chỉ, ước lệ, cùng với "ta" tạo nên một cặp nhân vật trong giao duyên, đưa tiễn, ở đây là người cán bộ kháng chiến về xuôi, trong đó có nhà thơ. Mỗi cặp lục bát nhắc lại một kỉ niệm về Việt Bắc. Những chi tiết nghệ thuật vừa cụ thể, vừa mang ý nghĩa tượng trưng giàu sắc thái biểu cảm.

Các câu lục trong đoạn thơ là những câu hỏi tu từ nối tiếp xuất hiện, như nhắc nhở, như gọi nhớ gọi thương: "Mình đi, có nhớ những ngày"... , "Mình về, có nhớ chiến khu"... , "Mình về, rừng núi nhớ ai"... , "Mình đi, có nhớ những nhà"... Điệp ngữ "có nhớ" làm cho cảm xúc thơ lắng đọng, giọng thơ trở nên tha thiết bồn chồn, ngọt ngào sâu lắng. Hai tiếng "mình đi" và "mình về" được luân phiên giao hoán, chuyển đổi, một cách diễn đạt biến hóa, sinh động, có giá trị gọi lên cảnh tiễn đưa nhiều băng khuâng, hình ảnh người cán bộ kháng chiến về xuôi mỗi lúc một đi xa dần, nhưng trong lòng vẫn mang theo tiếng hát và nỗi nhớ.

Các câu bát trong đoạn thơ đều được tạo thành hai vế tiểu đối 4/4 cân xứng hài hòa. Những kỉ niệm sâu sắc chứa chan ân tình ân nghĩa đối với kẻ ở, người về được nhắc lại gọi lên bao nỗi niềm "băng khuâng trong dạ, bồn chồn bước đi"...

Mình đi có nhớ "Mưa nguồn suối lũ // những mây cũng mù"? Cảnh mưa trắng nguồn, lũ ngập đầy suối, mây mù bao phủ núi rừng... là sự khắc nghiệt của thời tiết, của thiên nhiên Việt Bắc. Mưa, lũ, mây, mù còn mang ý nghĩa tượng trưng cho những gian khổ, thử thách mà quân và dân ta phải trải qua trong những năm dài máu lửa.

Mình về, có nhớ "Miếng cơm chấm muối // mối thù nặng vai"? Tố Hữu đã lấy cái cụ thể "Miếng cơm chấm muối" để nói lên cái trừu tượng: gian khổ thiếu thốn. "Mối thù nặng vai" cũng là một hình ảnh cụ thể biểu cảm. Mối thù đối với quân xâm lược đè nặng đôi vai, luôn luôn nhắc nhở nuôi dưỡng ý chí chiến đấu để giải phóng đất nước, giành lại tự do, hòa bình cho nhân dân. Không bao giờ có thể quên "mối thù nặng vai" ấy.

Hỏi núi rừng "nhớ ai", cũng là hỏi "mình về, có nhớ". Nghệ thuật nhân hóa và đại từ "ai" phiếm chỉ gọi lên bao man mác, băng khuâng:

"Mình về, rừng núi nhớ ai

Trám bùi để rụng // măng mai để già".

Trám bùi, măng mai là nguồn lương thực vô tận của núi rừng Việt Bắc để nuôi bộ đội đánh giặc trong những tháng ngày gian khổ. Hương vị núi rừng ấy tượng trưng cho mối tình Việt Bắc sâu nặng ân nghĩa. Các từ ngữ: "để rụng", "để già" thoáng chút buồn, cô đơn, thương nhớ.

Bình giảng đoạn thơ thứ 3 bài Việt Bắc - Văn mẫu lớp 12

Kỉ niệm thứ tư, ta hỏi "mình đi, có nhớ":

"Mình đi, có nhớ những nhà

Hắt hiu lau xám // đậm đà lòng son".

Hai câu thơ có hình ảnh tượng trưng và tương phản đặc sắc. "Những nhà" được nhà thơ nói đến là tất cả đồng bào của dân tộc Việt Bắc. "Hắt hiu lau xám" là cảnh hoang vu hoang vắng của núi rừng, biểu tượng cho sự nghèo đói, thiếu thốn vật chất. Tương phản với "hắt hiu lau xám" là "đậm đà lòng son", một hình ảnh ẩn dụ rất đẹp ca ngợi tâm lòng đẹp. Đẹp ở hình tượng và hay vì giàu sắc thái biểu cảm. Qua thủ pháp tương phản, Tố Hữu ca ngợi đồng bào Việt Bắc tuy còn nghèo khổ, thiếu thốn nhưng giàu tình yêu nước, gắn bó thủy chung với cách mạng và kháng chiến.

Cùng với chữ "ta", chữ "mình" xuất hiện với tần số cao trong bài "Việt Bắc" cũng như trong đoạn thơ này, đã tạo nên sắc điệu trữ tình thấm thiết, đậm đà tính dân tộc. Tố Hữu đã vận dụng cách nói và cách thể hiện tình cảm của dân gian trong ca dao, dân ca một cách sáng tạo. Tình cảm của cách mạng và kháng chiến, tình Việt Bắc, tình lưu luyến của lứa đôi, của kẻ ở người về được diễn tả qua hai tiếng "mình – ta" ấy.

Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, Tố Hữu đã sống và hoạt động tại Việt Bắc, đã cùng đồng chí, đồng bào, bộ đội trải qua những tháng ngày gian khổ mà hào hùng, vinh quang. Lời đưa tiễn thiết tha, sâu lắng, bồi hồi trong lòng kẻ ở người về. Cảm xúc ấy là tiếng lòng của "mình – ta" cũng là tiếng lòng của nhà thơ.

"Thơ là tiếng lòng trang trải". "Việt Bắc" là tiếng lòng trang trải của người cán bộ kháng chiến với bao "ân tình thủy chung".